

Số: 59/2022/QĐST-HNGĐ

*Định Hoá, ngày 18 tháng 7 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nông Đình Ch, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và anh Nông Đình Ch, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Xóm ĐV 1, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Nông Đình Ch thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nông Đình Ch nhất xác định có hai con chung là Nông Thị Thùy, sinh ngày 11/7/2011 và Nông Đình Mạnh, sinh ngày 26/6/2017. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị D và anh Nông Đình Ch thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nông Thị Thùy, sinh ngày 11/7/2011 và Nông Đình Mạnh, sinh ngày 26/6/2017 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh Nông Đình Ch có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nông Đình Ch, do chị D tự nguyện không yêu cầu và được anh Ch nhất trí.

2.3. Về tài sản chung, khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Nông Đình Ch thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Chị Nguyễn Thị D và anh Nông Đình Ch thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000<sup>d</sup> theo biên lai thu số 0004544 ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Thị D được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã ĐM;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thiện Hoàng**